

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST  
Ngày 21-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiêm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Chu Quốc Đạt

2. Ông Đặng Thiệu Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

**\* Vũ Thị T**, sinh năm 1972. Tên gọi khác: không.

Nơi cư trú: Thôn Cống Phên, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thanh Lâm và bà Nguyễn Thị Minh (đều đã chết), có chồng là Phạm Ích L ời (đã ly hôn) và 03 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2000).

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 18/11/2022 đến ngày 21/11/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Hoàng Thị Đa , sinh năm 1971. Địa chỉ: Xóm 3, xã Xuân Châu , huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định - *Vắng mặt*;

+ Chị Kiều Thị Lành , sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Tân Thành (Thôn 8 cũ), xã Quy Mông, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái - *Vắng mặt*;

+ Anh Lương Tuấn Anh, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số nhà 335, đường Giáp Hải, phường Đình Kê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

+ Anh Nguyễn Văn Yên, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ dân phố Lèo, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

+ Chị Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Trong, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

+ Bà Nguyễn Thị Sáu, sinh năm 1949. Địa chỉ: Thôn Bên Cát, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

+ Anh Trần Hữu Phi, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn Ngoài, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

**\* Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn Giám, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Bãi Cả Đồng Kim, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt*;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 11 giờ 20 ngày 18/11/2022, tại nhà nghỉ Sao Mai thuộc thôn Ngoài, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã Tiên Lục tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Sao Mai phát hiện tại phòng 205 và 206, mỗi phòng có một đôi nam nữ đang mua bán dâm, cụ thể:

Phòng 205, nam giới mua dâm khai là Lương Tuấn Anh, sinh năm 1980, ở số nhà 335, đường Giáp Hải, phường Đình Kê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và gái bán dâm khai là Hoàng Thị Đa, sinh năm 1971, trú tại Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Phòng 206, nam giới mua dâm khai là Nguyễn Văn Yên, sinh năm 1970, ở ở tổ dân phố Lèo, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang và gái bán dâm khai là Kiều Thị Lành, sinh năm 1974, trú tại Thôn Tân Thành (thôn 8 cũ), xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tiến hành khám xét thu giữ tại phòng 205: 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Mivuro và 01 bao cao su đã qua sử dụng phát hiện trên nền nhà; 02 bao cao su chưa qua sử dụng, nhãn hiệu Mivuro phát hiện trên giường; tại phòng 206: 01 bao cao su chưa qua sử dụng, nhãn hiệu Mivuro phát hiện trên giường. Ngoài ra còn thu giữ của Kiều Thị Lành 01 xe máy điện biển số 98MĐ5 - 080.71; 01 điện thoại OPPO, màu đen và số tiền 700.000 đồng. Tạm giữ của Hoàng Thị Đa 01 điện thoại Iphone. Tạm giữ của Nguyễn Văn Yên 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirus biển số 98M1 - 143.20; 01 mảnh giấy có ghi chữ và số (BL 14-17)

Nguyễn Tuấn Anh và Hoàng Thị Đa, Nguyễn Văn Yên và Kiều Thị Lành đều khai nhận việc bản thân mua bán dâm với nhau là do Vũ Thị Thúy, sinh năm 1972, trú tại Công Phen, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang môi giới.

Cùng ngày 18/11/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị Thúy tạm giữ 01 chiếc điện thoại OPPO có số IMEI: 867816031756613; 01 căn cước công dân số 024172013898 của Vũ Thị Thúy và số tiền 1.450.000 đồng (BL 19-20).

Tại Cơ quan điều tra Vũ Thị Thúy đã đầu thú và kết quả điều tra xác định được như sau:

Vũ Thị Thúy mở quán “Cà phê Thúy” và có phòng hát Karaoke tại nhà ở thôn Công Phen, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang. Khoảng 11 giờ ngày 18/11/2022, Yên, Tuấn Anh và anh Nguyễn Văn Giám, sinh năm 1983, ở thôn Bãi Cả Đồng Kim, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang đến quán của Thúy hỏi có “quen ai thì gọi cho 02 nhân viên để đi nhà nghỉ” (Thúy hiểu là tìm gái bán dâm để mua dâm). Thúy đồng ý, sau đó gọi điện cho chị Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1975, ở Thôn Tây, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang là chủ phòng trà hát cho nhau nghe ở xã Tiên Lục. Thúy bảo Giang cho 02 nhân viên nữ làm ở quán Giang đến quán Thúy để hát karaoke, Giang đồng ý. Giang bảo và cho Kiều Thị Lành mượn chiếc xe đạp điện biển số 98Đ5-080.71 để Lành và Đa đi đến quán của Thúy. Khi Lành và Đa đến cửa quán thì Thúy bảo Lành và Đa “khách không hát chỉ đi nhà nghỉ thôi, có đi không?” Lành và Đa đồng ý và báo giá 300.000đồng/người. Thúy vào nhà thu số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của Yên, bao gồm tiền mua dâm của Yên và Tuấn Anh là 800.000 đồng (400.000 đồng/người), còn lại 200.000 đồng là tiền ăn uống của Yên, Tuấn Anh và Giám tại quán. Sau đó Yên và Tuấn Anh đi xe mô tô theo Lành và Đa đến nhà nghỉ Sao Mai của ông Trần Hữu Phi, sinh năm 1966, ở thôn Ngoài, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang. Tuấn Anh và Đa thuê phòng 205; Yên và Lành thuê phòng 206 để mua, bán dâm. Khi Tuấn Anh và Đa, Yên và Lành đang quan hệ tình dục với nhau thì bị lực lượng Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã Tiên Lục huyện Lạng Giang kiểm tra phát hiện, lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng, tài sản, đồ vật như nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 03/KSĐT ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố Vũ Thị T về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Vũ Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm” và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, đề

ngiht xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 05 năm. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 03 bao cao su đều nhãn hiệu Mivoro chưa sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Mivoro và 01 bao cao su đã qua sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước : 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO có số IMEI: 867816031756613 thu của Vũ Thị T và số tiền 800.000 đồng tiền của bị cáo thu được từ việc môi giới bán dâm cho khách; Trả lại cho bị cáo Vũ Thị T số tiền 650.000 đồng và 01 Căn cước công dân số 024172013898 mang tên Vũ Thị T nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị về án phí hình sự đối với bị cáo, quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” là đúng, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt được mức thấp nhất, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi môi giới bán dâm của bị cáo vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân bị cáo là phụ nữ , ly hôn chồng nhiều năm , một mình phải nuôi 03 con nên đã có hành vi vi phạm pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Vũ Thị T tại phiên tòa đã thừa nhận về hành vi phạm tội và hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do công an huyện Lạng Giang lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 18/11/2022 cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại

phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Buổi trưa ngày 18/11/2022, tại quán “cà phê Thúy” thuộc thôn Công Phen, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Vũ Thị Thúy có hành vi môi giới cho Hoàng Thị Đa bán dâm cho Lương Tuấn Anh và Kiều Thị Lành bán dâm cho Nguyễn Văn Yên, thu được số tiền 800.000 đồng, sau đó bị Công an huyện Lạng Giang phát hiện lập biên bản vi phạm, thu giữ toàn bộ vật chứng, đồ vật, tài sản có liên quan.

Bị cáo T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo trực tiếp giới thiệu Đa và Lành đi bán dâm cho khách, được hưởng lợi từ việc môi giới, nên hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo điều, khoản, tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội lần này bị cáo chưa từng bị Tòa án xét xử, kết tội cùng như chưa từng bị cơ quan nào xử phạt về vi phạm hành chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo đầu thú, có bố mẹ đê đều là người có công với cách mạng nên được áp dụng các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm lĩnh vực trật tự công cộng của nhà nước ta, hành vi của bị cáo làm tổn hại đến thuần phong mỹ tục, đạo đức truyền thống của dân tộc. Do vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh của bị cáo sau khi ly hôn chồng một mình bị cáo nuôi 03 con, ngoài lần vi phạm pháp luật môi giới mại dâm này thì bị cáo không có vi phạm nào khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, ăn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ giúp răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật theo quy định tại Văn bản hợp nhất 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng

Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ở tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000 đồng. HĐXX thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập bấp bênh (có xác nhận của UBND xã Dương Đức, huyện Lạng Giang) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO có số IMEI: 867816031756613 thu của bị cáo Vũ Thị T là công cụ, dụng cụ bị cáo T liên lạc mua, bán dâm, môi giới mại dâm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.450.000đ thu giữ của bị cáo Vũ Thị T trong đó có 800.000đ là tiền do đối tượng mua dâm trả cho T đây là tiền trả cho việc bán dâm, tiền công môi giới bán dâm nên cần tịch thu sung công số tiền này, còn lại số tiền 650.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Căn cước công dân số 024172013898 mang tên Vũ Thị T là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng gồm: 03 bao cao su đều nhãn hiệu Mivoro chưa sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Mivoro và 01 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe máy điện biển số 98MĐ5 - 080.71 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Giang; trả lại cho Kiều Thị Lành 01 điện thoại OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863557050333017, IMEI 2: 863557050333009 và số tiền 700.000 đồng; trả lại cho Hoàng Thị Đa 01 điện thoại Iphone có số IMEI: 353815081447421; trả lại Nguyễn Văn Yên 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius biển số 98M1 - 143.20, HĐXX xét thấy các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lương Tuấn Anh; Nguyễn Văn Yên và Hoàng Thị Đa; Kiều Thị Lành thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm, Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi mua dâm, bán dâm theo quy định của pháp luật; Đối với ông Trần Hữu Phi là chủ nhà nghỉ Sao Mai để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm tại nhà nghỉ của mình, Cơ quan điều tra chuyển toàn bộ

hồ sơ có liên quan đến đội Quản lý hành chính Công an huyện Lạng Giang để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; Đối với Nguyễn Thị Giang không biết việc Thúy môi giới cho Đạ và Lành bán dâm cho khách, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Giang. Hội đồng xét xử xét thấy đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Điều 106, các Điều 135, 136, 292, 293, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 3, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Xử phạt bị cáo Vũ Thị T **03 (ba)** năm tù về tội “*Môi giới mại dâm*” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách **05 (năm)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/02/2023).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Vũ Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Dương Đức , huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

**2.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO có số IMEI 867816031756613 được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ghi “Điện thoại của Vũ Thị T”, có chữ ký cùng họ tên của Nguyễn Xuân Đại, Vũ Thị T, đóng dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lạng Giang và số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) được đựng trong 01 (một) phong bì thư màu trắng được dán kín niêm phong ghi chữ “Tiền thu tại nhà chị Vũ Thị T”, có chữ ký cùng họ và tên của Nguyễn Xuân Đại , Phùng Đức Ninh, Vũ Văn Đông, Vũ Văn Tuấn , Vũ Thị T, được đóng dấu của Công an xã Dương Đức ,

huyện Lạng Giang (Bên trong là số tiền 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 03 (ba) bao cao su đều nhãn hiệu Mivoro chưa sử dụng, 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu Mivoro và 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Vũ Thị T: 01 (một) Căn cước công dân số 024172013898 và số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) được đựng trong 01 (một) phong bì thư màu trắng được dán kín niêm phong ghi chữ “Tiền thu tại nhà chị Vũ Thị T”, có chữ ký cùng họ và tên của Nguyễn Xuân Đ ại, Phùng Đức Ninh, Vũ Văn Đông, Vũ Văn Tuấn, Vũ Thị T, được đóng dấu của Công an xã Dương Đức, huyện Lạng Giang (Bên trong là số tiền 1.450.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 40 ngày 30/01/2023 và biên bản về việc giao nhận vật chứng số 46 ngày 31/01/2023 giữa Công an huyện Lạng Giang và Chi cục THADS huyện Lạng Giang).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thiêm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quang Vinh + Chu Quốc Đạt**

**Vũ Thị Thiêm**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thiêm**